

Bản án số: 261 /2022/HSST
Ngày 07/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 242/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2022/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Phùng Quang C, tên gọi khác: không. Sinh ngày 01/10/1982. ĐKKHKT: Xóm P, xã VH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Quang N; Con bà Đỗ Thị C, đều đã chết; Vợ là Lục Thị H, đã ly hôn; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2022 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Phùng Thị H1, sinh năm 1975, có mặt.

Trú tại: Xóm Đ, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

*** Người làm chứng:** 1. Anh Nguyễn Sỹ K, sinh năm 1983, vắng mặt.

Trú tại: Thôn H, xã LB, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh

2. Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 1986, vắng mặt.

Trú tại: Lô A76, đường LQĐ, phường XH, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc

*** Người chứng kiến:** Anh Trần Đức M, sinh năm 1981, vắng mặt.

Trú tại: Xóm 7, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 27/4/2022, tại Km 143 + 100 QL1B đoạn thuộc xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên phối hợp cùng Công an xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, BKS 99A – 188.32 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra thì người điều khiển xe ô tô chấp hành và khai họ tên là Phùng Quang C và tự giác lấy trong hộp để tay ở ghế sau xe giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, C khai chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine C mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của C 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, BKS 99A – 188.32, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 023819, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe số 4899872.

Ngày 28/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân kiểm tra lấy mẫu gửi giám định số chất bột màu trắng có trong gói nilon màu trắng thu giữ của C có khối lượng 0,156 gam và lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định (BL58).

Tại bản kết luận giám định số 663 ngày 07/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,156 gam (BL27).

Tại Cơ quan điều tra Phùng Quang C khai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/4/2022 C một mình điều khiển xe ô tô BKS 99A – 188.32 đi từ thành phố Hà Nội về tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến khu vực xã Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, C xuống xe mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây C gặp và mua của 01 người nam giới không rõ lai lịch địa chỉ 50.000 đồng được 01 gói ma túy loại Heroine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy C cất giấu vào trong hộp để tay ở ghế sau xe ô tô rồi điều khiển xe đi về nhà để sử dụng, khi C điều khiển xe đi đến khu vực xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên thì bị bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa ma túy; 01 bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong có vỏ bao thu giữ ban đầu. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, BKS 99A – 188.32, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 023819, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe số 4899872, quá trình điều tra xác định là của chị Phùng Thị H1 nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị H1 quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 255/CT-VKSNDTPTN, ngày 08/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phùng Quang C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phùng Quang C thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Phùng Thị H1) khai: Chị là chị ruột của bị cáo C, chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, BKS 99A – 188.32 cơ quan điều tra thu giữ là của chị H1 cho bị cáo mượn vào ngày 27/4/2022, chị không biết bị cáo C sử dụng đi mua ma túy. Chị đã nhận lại xe từ cơ quan điều tra và không có đề nghị gì thêm.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phùng Quang C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phùng Quang C từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2.

+ Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo và chị H1 không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 27/4/2022, tại Km 143 + 100 QL1B đoạn thuộc xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, Phùng Quang C đang có hành vi tàng trữ 0,156 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố

công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên phối hợp cùng Công an xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Phùng Quang C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy chưa có tiền án, tiền sự, tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy. Đối với ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, BKS 99A – 188.32, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 023819, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe số 4899872, quá trình điều tra xác định là của chị Phùng Thị H1 (chị ruột bị cáo) cho C mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị H1 quản lý sử dụng là có căn cứ.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, Phùng Quang C khai mua của người nam giới không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực xã Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ điều tra làm rõ xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Quang C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Phùng Quang C 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 299 ngày 16/8/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân